

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU
NÔNG NGHIỆP NADI**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG NGHIỆP NADI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NADI AGRICULTURE IMPORT EXPORT
SERVICE TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NADI CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 1301026282

3. Ngày thành lập: 16/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

24N, đường 19/5, ấp Nhơn Nghĩa, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến
Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0907176599

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ thuốc lá, thuốc lào không rõ nguồn gốc, thuốc lá, thuốc lào pháp luật cấm kinh doanh)	4711
4.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
5.	Dịch vụ đóng gói	8292
6.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
7.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu chuối, bưởi, cam	4632
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	4669(Chính)
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá (trừ môi giới pháp luật cấm kinh doanh)	4610
13.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
14.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
15.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu dừa trái	4620
16.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
18.	Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHAM THỊ THANH ĐIỀU	303A, ấp 1, Xã Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	720.000.000	40,000	321151824	
2	LÊ VŨ TRUNG NGHĨA	24N, Nhơn Nghĩa, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	1.080.000.000	60,000	321610799	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VŨ TRUNG NGHĨA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/10/1967

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 321610799

Ngày cấp: 09/12/2016

Nơi cấp: Công an Bến Tre

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 24N, Nhơn Nghĩa, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 24N, Nhơn Nghĩa, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre